**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – ĐỀ V601**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện đồng thoại | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba, phương thức biểu đạt.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy), cụm từ, biện pháp tu từ.  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Nêu tác dụng của các biện pháp tu từ.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử gợi ra từ văn bản. | | 4 TN  1TL\* | 4TN  1TL\* | | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | | 1TL\* | 1TL\* | | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | | **4TN** | **4TN**  **1TL** | | **1TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | | ***25*** | ***35*** | | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | | **60** | | | **40** | |
| **BGH DUYỆT**  ***Dương Thị Dung*** | | | | **TỔ TRƯỞNG**  ***Nguyễn Thị Tuyết*** | | | **NHÓM TRƯỞNG**  ***Đặng Huyền My*** | | |